

Bản án số: 477/2020/HS-PT

Ngày: 22 – 9 – 2020

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hà

Các Thẩm phán:

Ông Phan Thanh Nguyễn

Bà Nguyễn Huỳnh Mai Tâm Quyên

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Phạm Thị Trúc Đào - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Thanh Thuận - Kiểm sát viên

Ngày 22 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 359/2020/HSPT ngày 06/08/2020 đối với vụ án Tạ Minh T và đồng phạm do có kháng cáo của các bị cáo Tạ Minh T, Nguyễn Minh P tại bản án hình sự sơ thẩm số 139/2020/HSST ngày 23/06/2020 của Tòa án nhân dân quận TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Tạ Minh T; Giới tính: Nam; Sinh năm 1989; Tại Đồng Nai; Thường trú: 87/13B Lê Thị Hoa, Khu phố 3, phường Bình C, quận TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 06/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Tạ Minh T (chết) và bà Trần Thị M; Vợ Nguyễn Thị P; Chưa có con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 10/04/2012, bị Tòa án nhân dân Thành phố Thuận A, tỉnh Bình Dương xử phạt 09 tháng tù, án treo về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”; Bị bắt tạm giam từ ngày 27/12/2019 đến ngày 06/01/2020 được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; Bị cáo tại ngoại. (Có mặt)

2. Nguyễn Minh P; Giới tính: Nam; Sinh năm 1986; Tại Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú: số 05 Lê Thị H, Khu phố 6, phường Bình C, quận TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Bình L và bà Nguyễn Thị T; Chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 27/8/2009, bị Tòa án nhân dân Thành phố Thuận A, tỉnh Bình Dương xử phạt 42 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”; Ngày 06/9/2016, bị Tòa án nhân dân quận TĐ xử phạt 04 tháng 13 ngày tù về tội “Đánh bạc”; Bị bắt tạm giam từ ngày 27/12/2019 đến ngày 06/01/2020 được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; Bị cáo tại ngoại. (Có mặt)

Người bào chữa:

Ông Lê Minh H – Luật sư Công ty Luật Quốc Tế Thành Sen thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh bào chữa cho bị cáo Tạ Minh T. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 27/12/2019, tại quán cafe sân vườn số 110/1A đường Ngô Chí Quốc, khu phố 2, phường BC, quận TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh, Đội hình sự Công an quận TĐ bắt quả tang Nguyễn Thanh H, Huỳnh Tấn K, Nguyễn Minh P, Tạ Minh T có hành vi cùng nhau tham gia đá gà ăn tiền trên điện thoại nên đưa tất cả cùng vật chứng vụ án về phòng lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 điện thoại di động thu của T; 01 cuốn vở học sinh bên trong có 01 trang ghi các con số dùng đánh bạc.

- Tổng số tiền thu giữ dùng để đánh bạc là 28.900.000 đồng. Trong đó: thu của K là 1.900.000 đồng; thu của P là 2.300.000 đồng; thu của T là 12.000.000 đồng; 12.700.000 đồng thu trong người H.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận TĐ, các bị cáo đã khai nhận như sau:

Tạ Minh T khai: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 27/12/2019, T đến quán cafe sân vườn số 110/1A, đường Ngô Chí Quốc, khu phố 2, phường BC, quận TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh để gặp bạn Huỳnh Tấn K, Nguyễn Thanh H và người tên P1, L1, T1 không rõ lai lịch. Tại đây, P1, L1, T1 dùng điện thoại di động vào trang mạng “Đá gà trực tiếp” rồi cá độ ăn tiền với nhau. Sau đó, P1 rủ T cùng tham gia thì T đồng ý. Cách thức chơi ăn thua trong trang mạng mỗi trận có 02 con gà, mỗi con gà được cột sợi dây màu xanh hoặc màu đỏ để cho các bên tự chọn, con gà nào chết hay bỏ chạy thì tính thua. Khi chơi T sử dụng 4.000.000 đồng, T tham gia cá độ ăn tiền với P1, L1, T1. Chơi đến khoảng 15 giờ cùng ngày thì L1, P1 và T1 nghỉ đi về, T lấy điện thoại của T ra vào trang mạng “Đá gà trực tiếp” cùng tham gia đá gà ăn tiền với P, H, K. Chơi được khoảng 30 phút sau, khi T cùng P, H, K đang cá cược thì bị công an vào bắt quả tang thu giữ trong người T số tiền 12.000.000 đồng (trong đó thắng được 8.000.000 đồng).

Nguyễn Thanh H khai nhận: Khoảng 15 giờ ngày 27/12/2019, H đến quán cafe sân vườn số 110/1A, đường Ngô Chí Quốc, khu phố 2, phường BC, quận TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh để uống cafe thì thấy T, K, P cùng nhiều người đang tham gia đá gà ăn tiền trên mạng, sau đó, H vào chơi cùng. H đem theo 13.700.000 đồng và bỏ ra 1.000.000 đồng để tham gia đá gà ăn tiền. H bắt 01 trận với số tiền 1.000.000 đồng với T (trận này H thua). Đến 15 giờ 30 phút cùng ngày, khi H đứng xem chuẩn bị bắt độ gà tiếp theo thì bị công an bắt quả tang thu giữ trong người H số tiền 12.700.000 đồng.

Huỳnh Tấn K khai nhận: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 27/12/2019, K đến quán cafe sân vườn số 110/1A, đường Ngô Chí Quốc, khu phố 2, phường BC, quận TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh để uống cafe và tham gia đá gà ăn tiền. K đem theo 2.900.000 đồng để tham gia đá gà ăn tiền. K bắt 02 trận với số tiền 200.000 đồng và 02 trận với số tiền 300.000 đồng với P1. Đến 15 giờ 30 phút cùng ngày, khi K đang chơi thì bị công an ập vào bắt quả tang thu giữ trong người K số tiền 1.900.000 đồng (thua 1.000.000 đồng).

Nguyễn Minh P khai nhận: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 27/12/2019, P đến quán cafe sân vườn số 110/1A, đường Ngô Chí Quốc, khu phố 2, phường BC, quận TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh để uống cafe và tham gia đá gà ăn tiền. P bắt 05 trận với số tiền 100.000 đồng với T. Đến 15 giờ 30 phút cùng ngày, khi P đang chơi thì bị công an ập vào bắt quả tang thu giữ trong người K số tiền 2.300.000 đồng (thua 500.000 đồng).

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 139/2020/HSST ngày 23/6/2020 của Tòa án nhân dân quận TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Tạ Minh T, Nguyễn Thanh H, Nguyễn Minh P, Huỳnh Tấn K phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt: Bị cáo Tạ Minh T 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù, được trừ thời gian tạm giam từ ngày 27/12/2019 đến ngày 06/01/2020.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Minh P 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù, được trừ thời gian tạm giam từ ngày 27/12/2019 đến ngày 06/01/2020.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s, khoản 1, Điều 51; khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thanh H 06 (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (Một) năm tính từ ngày tuyên án.

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Tấn K 06 (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (Một) năm tính từ ngày tuyên án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 25/06/2020 bị cáo Tạ Minh T và bị cáo Nguyễn Minh P làm đơn kháng cáo với nội dung xin được xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa xét xử phúc thẩm, các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản án cấp sơ thẩm đã xét xử, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét các tình tiết giảm nhẹ hình phạt như; hoàn cảnh của bị cáo rất khó khăn, gia đình neo đơn, vợ bị cáo mang thai, bị động thai (có kèm theo bệnh án) bị cáo là người trực tiếp chăm sóc và là lao động chính. Bị cáo Nguyễn Minh P xin xem xét giảm nhẹ

hình phạt, do hoàn cảnh gia đình khó khăn, đang là lao động chính nuôi cha mẹ già, cha bị bệnh tim. Từ đó, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho được giảm án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Sau khi phân tích chất, mức độ, hành vi phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đồng thời nhận định bản án sơ thẩm đã xét xử đối với các bị cáo Tạ Minh T và Nguyễn Minh P về tội “Đánh bạc” theo khoản 1, Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ đúng người, đúng tội. Xét kháng cáo, xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo, tại phiên tòa các bị cáo không đưa ra được các tình tiết mới nào khác làm căn cứ xem xét giảm nhẹ hình phạt. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Tạ Minh T trình bày: Về tội danh cấp sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo là có căn cứ, luật sư không tranh luận, mà chỉ nêu các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Mặc dù, bị cáo Tạ Minh T có nhân thân xấu nhưng đã được xóa án tích. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo xuất trình giấy tờ vợ bị cáo đang mang thai tháng thứ 7, nhưng bị động thai diễn biến xấu, vợ bị cáo không có công việc, hiện bị cáo làm tài xế là trụ cột chính trong gia đình. Từ đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét Kn hồng giảm mức hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo, Luật sư, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm; các bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo; không bên nào đưa ra những tình tiết mới cần phải tranh luận đối đáp thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận TĐ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân quận TĐ, Kiểm sát viên, Tòa án nhân dân quận TĐ, Thẩm phán trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hình thức đơn kháng cáo của bị cáo, được làm trong hạn luật định nên Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm, chấp nhận xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản án sơ thẩm đã xét xử, lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Từ đó, đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15 giờ ngày 27/12/2019, tại quán cafe sân vườn số 110/1A

đường Ngô Chí Quốc, khu phố 2, phường BC, quận TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh, Đội hình sự Công an quận TĐ bắt quả tang Nguyễn Thanh H, Huỳnh Tấn K, Nguyễn Minh P, Tạ Minh T có hành vi cùng nhau tham gia đá gà ăn tiền trên điện thoại, nên đưa tất cả cùng vật chứng vụ án về phường lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Tổng số tiền thu giữ dùng để đánh bạc đối với các bị cáo là 28.900.000 đồng. Trong đó thu của bị cáo K là 1.900.000 đồng; thu của bị cáo P là 2.300.000 đồng; thu của bị cáo T là 12.000.000 đồng; 12.700.000 đồng thu trong người bị cáo H.

Với hành vi nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên bố và xét xử bị cáo Tạ Minh T và bị cáo Nguyễn Minh P về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1, Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015(sửa đổi bổ sung năm 2017) là có căn cứ đúng người, đúng tội.

[3] Xét kháng cáo của các bị cáo Tạ Minh T, Nguyễn Minh P xin được giảm nhẹ hình phạt, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm nhận định như sau: Tòa án cấp sơ thẩm khi xét xử đã xem xét đánh giá tính chất, mức độ cũng như hành vi, hậu quả và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với từng bị cáo. Mặc dù, tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo T trình bày có hoàn cảnh khó khăn, xuất trình các giấy tờ bệnh án vợ bị cáo mang thai tháng thứ 7 nhưng bị động thai, bị cáo là người chăm sóc và là lao động chính; Bị cáo Nguyễn Minh P cũng trình bày có hoàn cảnh gia đình khó khăn đang là lao động chính nuôi cha mẹ già, cha bị bệnh tim. Hội đồng xét xử áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) tương ứng đối với từng bị cáo. Tuy nhiên, các bị cáo còn có đặc điểm nhân thân cụ thể: Bị cáo Tạ Minh T ngày 10/04/2012, bị Tòa án nhân dân Thành phố Thuận A, tỉnh Bình Dương xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”; đối với bị cáo Nguyễn Minh P ngày 27/8/2009, bị Tòa án nhân dân Thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương xử phạt 42 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”; Ngày 06/9/2016, bị Tòa án nhân dân quận TĐ xử phạt 04 tháng 13 ngày tù về tội “Đánh bạc”. Do đó, mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của các bị cáo, nên không có căn cứ chấp nhận yêu cầu kháng cáo của Tạ Minh T, Nguyễn Minh P.

Hội đồng xét xử chấp nhận quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh; không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo T và P; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Trên đây là lập luận của Hội đồng xét xử đối với quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và Luật sư bào chữa cho bị cáo T.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo qui định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án có hiệu lực ngày 01/01/2017.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Tạ Minh T, Nguyễn Minh P; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Căn cứ khoản 1, Điều 321; điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo **Tạ Minh T** 01 (một) năm tù, về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù, được trừ thời gian tạm giam từ ngày 27/12/2019 đến ngày 06/01/2020.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Minh P** 09 (chín) tháng tù, về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù, được trừ thời gian tạm giam từ ngày 27/12/2019 đến ngày 06/01/2020.

Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội buộc: Mỗi bị cáo không phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND cấp cao tại TP.HCM;; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- VKSND quận TĐ; (1)
- P.PC 53 - CATP; (1)
- Bị cáo; (1)
- Chi cục THA quận TĐ ; (1)
- TAND quận TĐ; (2)
- Công an quận TĐ; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (2)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (25) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hà

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND cấp cao tại TP.HCM;; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- VKSND quận TĐ; (1)
- P.PC 53 - CATP; (1)
- Bị cáo; (1)
- Trại giam; (2)
- Chi cục THA quận TĐ; (1)
- TAND quận TĐ; (2)
- Công an quận TĐ; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (3)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (25) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hà